TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **02**/2023/QĐST-KDTM	*Hòa Vang, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 04/2023/TLST-KDTM ngày 18 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A (Gọi tắt là: Ngân hàng). Trụ sở: 2, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Đình D, công tác tại Ngân hàng A – Chi nhánh huyện Hòa Vang Nam Đà Nẵng (Quyết định số 2665/QĐ – NHNo-P ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng và Giấy ủy quyền số 04/UQ – NHNoHV ngày 06/6/2023 của ông Văn Q, Giám dốc Ngân hàng A – Chi nhánh huyện Hòa Vang Nam Đà Nẵng).

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T (Gọi tắt là: Công ty T).

Địa chỉ: Tổ 05, L, xã Hòa P, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Công S, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Công S, sinh năm 1964.

Địa chỉ: L, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: L, xã Hòa P, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về thực hiện nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T có nghĩa vụ trả số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 20/7/2023 là 1.572.316.275đ *(một tỷ, năm trăm bảy mươi hai triệu, ba trăm mười sáu ngàn, hai trăm bảy mươi lăm đồng);*

trong đó nợ gốc là 1.029.000.000đ *(một tỷ, không trăm hai chín triệu đồng)* và nợ lãi là 543.316.275đ *(năm trăm bốn mươi ba tiệu, ba trăm mười sáu ngàn, hai trăm bảy mươi lăm đồng)* phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 2008LAV201202301/HĐTD ngày 13/12/2012 cho Ngân hàng A.

2. Thời gian và phương thức trả nợ:

a) Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T trả số tiền 1.572.316.275đ *(một tỷ, năm trăm bảy mươi hai triệu, ba trăm mười sáu ngàn, hai trăm bảy mươi lăm đồng)* cho Ngân hàng A trong thời hạn từ ngày 01/8/2023 đến 01/8/2024, chia làm 04 quý (04 phân kỳ) như sau:

Trong Quý 1 (từ ngày 01/8/2023 đến ngày 30/10/2023): Trả số tiền 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng);*

Trong Quý 2 (từ ngày 01/11/2023 đến ngày 31/1/2024): Trả số tiền 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng);*

Trong Quý 3 (từ ngày 01/2/2024 đến ngày 31/5/2024): trả số tiền 50.000.000đ *(năm mươi triệu đồng);*

Trong Quý 4 (từ ngày 01/6/2024 đến ngày 01/8/2024): Trả toàn bộ số tiền còn lại 1.422.316.275đ *(một tỷ, bốn trăm hai mươi hai triệu, ba trăm mười sáu ngàn, hai trăm bảy lăm đồng).*

Tiền lãi được tiếp tục tính kể từ ngày 21/7/2023 cho đến khi Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2008LAV201202301/HĐTD ngày 13/12/2012.

b) Trường hợp Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận, thì Ngân hàng được quyền phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 56, tờ bản đồ số 4, diện tích: 220m^2, loại đất: đất ở nông thôn, thời hạn sử dụng: lâu dài, địa chỉ: Thôn Túy Loan Đông, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AC 774498, số vào sổ cấp GCN: H00213 do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 26/7/2005 đứng tên ông Đặng Công S theo Hợp đồng thế chấp bằng tài sản của bên thứ ba số 774498 được Văn phòng công chứng An Phát công chứng ngày 12/12/2012, số công chứng 1564/HĐTC, quyển số 02/TP/ - SCC/HĐGD để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

c) Trong trường hợp Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T vi phạm bất kỳ phân kỳ nào thì được coi là vi phạm toàn bộ phân kỳ trả nợ và Ngân hàng A được quyền yêu cầu thi hành án, xử lý tài sản thế chấp.

3. Chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ *(ba triệu đồng)* Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T tự nguyện chịu. Nhưng Ngân hàng đã nộp và chi xong nên Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T phải trả lại cho A.

4. Về án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm là: 29.584.744đ *(hai mươi chín triệu, năm trăm tám mươi tư ngàn, bảy trăm bốn bốn đồng)* Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ T tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 29.416.000 đồng *(hai mươi chín triệu, bốn trăm mười sáu ngàn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009966 ngày 17/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Anh